

Việt Trì, ngày 16 tháng 5 năm 2022

Số: 140/2022/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 175/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Trương Tuấn A**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Tổ 3X, phường Q, quận C, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị **Vũ Thị Thu T**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Khu 5, xã C, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Trương Tuấn A và chị Vũ Thị Thu T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Trương Tuấn A và chị Vũ Thị Thu T xác nhận vợ chồng có hai con chung là cháu Trương Ngọc Minh Q, sinh ngày 0x/5/2016 và cháu Trương Ngọc Minh K, sinh ngày 1x/02/2019.

Khi ly hôn, anh A chị T thoả thuận: Chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung là cháu Trương Ngọc Minh Q và Trương Ngọc Minh K. Anh A không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị T không yêu cầu.

Anh Anh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, về nợ chung và công sức đóng góp Anh Trương Tuấn A và chị Vũ Thị Thu T không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí ly hôn: Anh Trương Tuấn A tự nguyện chịu 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh A đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số: AA/2020/0009366 ngày 04/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì. Hoàn trả lại cho anh A 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng)

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP Việt Trì;
- Chi cục Thi hành án dân sự T.P Việt Trì
- UBND phường Q, quận C
- T.P Hà Nội (Nơi ĐKKH)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương Hoa